



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Viết số đo dạng số thập phân. Làm tròn số · sách Kết nối tri thức



Tuần 6

Họ và tên: _____

Lớp: _____



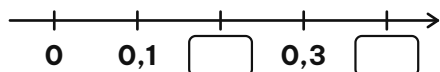
Bài 1: Làm tròn số

16,294 (đến hàng phần mười) → 48,757 (đến hàng phần mười) →
 31,285 (đến hàng đơn vị) → 17,892 (đến hàng phần mười) →
 39,964 (đến hàng phần mười) → 38,593 (đến hàng đơn vị) →

Bài 2: Viết số đo dưới dạng số thập phân

15 yến 3 kg = yến 16,736 kg = g 79 mm = m
 21 m 84 cm = m 64 cm = m 124 mm = m

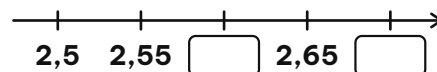
Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống trên tia số



a) Mỗi vạch 0,1



b) Mỗi vạch 0,2



c) Mỗi vạch 0,05

Bài 4: Giải bài toán



1. Quãng đường từ nhà Nam đến trường dài 1 km 350 m. Viết độ dài quãng đường đó dưới dạng số đo có đơn vị là ki-lô-mét rồi làm tròn đến hàng phần mười.

2. Một bao gạo cân nặng 48,75 kg. Làm tròn cân nặng bao gạo đến số tự nhiên gần nhất.



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 6

Bài 1: Làm tròn số

16,294 (đến hàng phần mười) → 16,3 48,757 (đến hàng phần mười) → 48,8

31,285 (đến hàng đơn vị) → 31 17,892 (đến hàng phần mười) → 17,9

39,964 (đến hàng phần mười) → 40,0 38,593 (đến hàng đơn vị) → 39

Bài 2: Viết số đo dưới dạng số thập phân

15 yến 3 kg = 15,3 yến 16,736 kg = 16 736 g 79 mm = 0,079 m 21 m 84 cm = 21,84 m

64 cm = 0,64 m 124 mm = 0,124 m

Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống trên tia số

a) 0,2 ; 0,4 b) 1,2 ; 1,8 c) 2,6 ; 2,7

Bài 4: Giải bài toán

1. Đổi: 1 km 350 m = 1,35 km. Làm tròn 1,35 đến hàng phần mười: chữ số hàng phần trăm là 5 nên làm tròn lên, được 1,4. Đáp số: 1,35 km ≈ 1,4 km.

2. Chữ số hàng phần mười của 48,75 là 7 > 5 nên làm tròn lên: 48,75 kg ≈ 49 kg. Đáp số: 49 kg.

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5